

鄧肇堅維多利亞官立中學

2022-2023 年度上學期統測成績優良學生名單

中三級 全級名次首 20 名

全級名次		中三級
1	3D	陳星欣
2	3C	何梓妍
3	3D	蔡志聰
4	3C	柳奕軒
5	3D	梁峻騫
6	3D	陳皓年
7	3C	吳偉傑
7	3C	李樂明
9	3D	陳玟瑋
10	3C	管彥博
11	3D	陸家朗
12	3C	張逸楠
13	3C	梁銘壕
14	3D	李業竣
15	3D	蕭業榮
16	3C	洪鏘鈞
17	3C	李子瑤
18	3C	吳啟浠
19	3D	陳奕誠
20	3C	叶其森

鄧肇堅維多利亞官立中學

2022-2023 年度上學期統測成績優良學生名單

中三級各科科目成績

中國語文		
全級名次		中三級
1	3C	柳奕軒
2	3C	李樂明
2	3C	蕭遙樂
2	3C	陳曉琳
5	3C	張逸楠
5	3C	徐文萱
5	3C	管彥博
5	3C	許家煒
9	3C	李子瑤
9	3D	陳星欣

英國語文		
全級名次		中三級
1	3D	MORALES NATHANIEL ANGELO SUING
2	3C	何梓妍
2	3D	陳皓年
4	3A	梁建業
4	3D	陳星欣
6	3D	陳玟瑋
7	3D	梁峻濠
8	3D	鄭柏晞
9	3D	蔡志聰
10	3D	李業竣

數學

全級名次		中三級
1	3D	梁峻峇
1	3D	蕭業榮
1	3D	陳玟瑋
4	3C	李樂明
4	3C	洪鏘鈞
4	3C	胡嘉熙
4	3D	蔡志聰
4	3D	陳奕誠
9	3D	陳星欣
10	3D	陳皓年

生活與社會

全級名次		中三級
1	3C	何梓妍
2	3D	李業竣
3	3C	柳奕軒
3	3A	王鴻濤
3	3D	陸家朗
6	3D	陳星欣
7	3C	吳偉傑
8	3D	張貲鉅
9	3C	梁銘壕
10	3D	蕭業榮

化學

全級名次		中三級
1	3D	蔡志聰
2	3C	李樂明
3	3C	何梓妍
4	3C	管彥博
5	3C	李子瑤
6	3C	麥銘誠
7	3D	陳皓年
8	3C	梁銘壕
8	3C	邱芷欣
8	3C	陳坤煌

生物

全級名次		中三級
1	3C	梁銘壕
2	3C	李子瑤
2	3D	蔡志聰
4	3C	張逸楠
4	3C	李樂明
4	3D	陸家朗
7	3C	何梓妍
7	3C	李子琪
7	3C	柳奕軒
7	3C	蔡鈺瑤

物理

全級名次		中三級
1	3C	吳偉傑
1	3C	李樂明
1	3D	梁峻濠
1	3D	蔡志聰
5	3C	梁銘壕
5	3C	陳曉琳
7	3C	張逸楠
7	3C	許家煒
7	3D	陳星欣
7	3D	陳玟瑋
7	3D	陸家朗

中國歷史

全級名次		中三級
1	3C	吳啟浺
2	3C	何梓妍
2	3D	蔡志聰
4	3D	陳星欣
5	3A	王鴻濤
6	3D	梁峻濠
7	3D	李業竣
8	3C	柳奕軒
8	3C	陳曉琳
10	3D	張貲鉅
10	3C	李樂明
10	3C	蔡鈺瑤
10	3C	許家煒

地理

全級名次		中三級
1	3C	李子瑤
2	3C	何梓妍
2	3C	胡嘉熙
4	3C	張逸楠
4	3C	蔡鈺瑤
4	3C	許家煒
4	3C	邱芷欣
4	3A	鍾尚傑
4	3D	梁峻寧
4	3D	蕭業榮
4	3D	鄭柏晞
4	3D	陳星欣

普通電腦科

全級名次		中三級
1	3C	柳奕軒
2	3C	吳偉傑
3	3D	梁峻寧
3	3D	陳星欣
5	3D	蔡志聰
6	3C	李子琪
7	3C	張逸楠
7	3C	胡嘉熙
7	3A	陳天朗
10	3A	丁子超
10	3C	李樂明
10	3C	馮浩然